

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày 26/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hoàng Thị Bằng;
- Bà Nguyễn Thị Út.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Biễn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Lý Hoàng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/TLST-HS, ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 giữa điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân huyện Hòa An với điểm cầu thành phần phòng xét xử trực tuyến của Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với:

- Các bị cáo:

1. Họ và tên Nông Xuân T; tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 14 tháng 6 năm 1971 tại xã LC, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm KĐ, xã LC, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/10; Chức vụ Đoàn thể, Đảng phái: Không có; Con ông Nông Quốc T (Đã chết) và con bà Vương Thị L (Đã chết); Vợ: Đàm Thị L, sinh năm 1968; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1993; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có bốn anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án; tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 27/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm 04 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hòa An từ ngày 19/6/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên Đàm Hải T2; tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 09 tháng 11 năm 1977 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 4, phường NX, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty xăng dầu Cao Bằng; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ Đoàn thể, Đảng phái: Không có; Con ông Đàm Hải D, sinh năm 1945 và con bà Đàm Thị T, sinh năm 1949; Vợ: Đỗ Thị T, sinh năm 1987 (Đã ly hôn); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2013; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có ba anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án; tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 21/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt tiền 30.000.000 đồng về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hòa An từ ngày 23/6/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên Đặng Quang T3; tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 04 tháng 10 năm 1984 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 4, phường HG, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở: Tạm trú tại Tổ 11, phường SB, thành phố Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Chức vụ Đoàn thể, Đảng phái: Không có; Con ông Đặng Ngọc S (Đã chết) và con bà Phan Thị H (Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có hai chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án: 05 tiền án:

- Ngày 20/02/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (Nay là TAND thành phố Cao Bằng) xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Ngày 26/5/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (Nay là TAND thành phố Cao Bằng) xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Ngày 12/6/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (Nay là TAND thành phố Cao Bằng) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 07/3/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả” và 03 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 07 năm tù.

- Ngày 29/8/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 11 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Không có;

Nhân thân: Ngày 16/8/2001, bị áp dụng biện pháp đưa và T giáo dưỡng, cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 23/6/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Họ và tên: Đàm Thị L, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Xóm KĐ, xã LC, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt

2. Họ và tên: Đặng Thị H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 4, phường HG, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Họ và tên: Lê Hồng H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm Bằng Giang, xã Đức Long, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

2. Họ và tên: Đặng Văn Đ, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Xóm KĐ, xã LC, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 05 phút ngày 19/6/2024 tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm Hình sự - Kinh tế - Ma túy, Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại xóm BL, xã HV, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng phát hiện 01 người đàn ông đang ngồi trên xe mô tô BKS 11H1-3365 có biểu hiện vi phạm pháp luật. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, qua kiểm tra đối tượng khai nhận tên là Nông Xuân T, sinh năm 1971, địa chỉ: KĐ, LC, Hà Quảng, Cao Bằng. Quá trình kiểm tra đối tượng Nông Xuân T đã rút ra 01 gói nhỏ cách vị trí đứng của Nông Xuân T 01 mét, gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài được bọc bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa 03 gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc màu vàng bên trong các gói có chứa chất bột màu trắng (theo lời khai của đối tượng chất bột màu trắng trong các gói nhỏ trên là ma túy, loại Heroine). Kiểm tra người của đối tượng phát hiện bên trong tất chân bên phải của đối tượng đang đi có 03 gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng. Kiểm tra tất chân bên trái của đối tượng phát hiện thêm 05 gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng (theo lời khai của đối tượng T chất bột màu trắng trong các gói nhỏ này đều là ma túy của T). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm, tội quả tang, niêm phong 03 gói nhỏ thu giữ cách vị trí đứng của đối tượng 01 mét, 08 gói nhỏ thu giữ của trên người của đối tượng trong 02 phong bì được dán kín, có chữ ký của đối tượng và các thành phần tham gia niêm phong. Đồng thời đưa Nông Xuân T và các đồ vật, tài liệu khác có liên quan về cơ quan Công an để điều tra, làm rõ. Tiến hành khám xét nơi ở của đối tượng T tại tổ 3, phường Đề Thám, TP Cao

Bằng, Cao Bằng tổ công tác thu giữ được 02 túi nilong trong suốt hình chữ nhật, chứa 43 gói nhỏ bên trong đều có chứa chất bột màu trắng. Thu giữ dưới đệm cuối giường của đối tượng phát hiện 01 túi nilong hình chữ nhật bên trong có chứa 11 gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng (theo lời khai của đối tượng các gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng trên là Heroine của đối tượng cất giấu). Tiến hành cân xác định khối lượng chất ma túy thu giữ khi bắt quả tang của đối tượng Nông Xuân T tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng có khối lượng: 0,3828 gam (không phẩy ba tám hai tám gam), khối lượng ma túy thu giữ khi khám xét chỗ ở của đối tượng có khối lượng: 2,6044 gam (hai phẩy sáu không bốn bốn gam). Tổng cộng: 2,9872 gam (hai phẩy chín tám bảy hai gam). Tại cơ quan Công an Nông Xuân T khai nhận: Nguồn gốc số ma túy bị bắt quả tang và khám xét trên được T mua với một người đàn ông tên T2 (không rõ họ và tên đệm), khoảng 50 tuổi nhà ở tổ 4, phường NX, TP Cao Bằng, Cao Bằng. T được mua ma túy với T2 ba lần, cụ thể: Lần 1 vào cuối tháng 5/2024 T mua ma túy với T2 số tiền 2000.000 đồng; Lần 2 vào khoảng ngày 10/6/2024 T mua ma túy với T2 số tiền 3.000.000 đồng; Lần 3 vào khoảng ngày 18/6/2024 T mua ma túy với T2 số tiền 5.000.000 đồng. Mục đích T mua ma túy là để sử dụng bán lại kiếm lời. T khai nhận được bán ma túy cho Đ (không rõ họ tên, năm sinh) nhà ở xóm KĐ, LC, Hà Quảng, Cao Bằng 01 lần với số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra T còn bán ma túy cho H nhà ở xã ĐL, Hòa An, Cao Bằng 02 lần mỗi lần 200.000 đồng vào các ngày 14/6 và 16/6/2024.

Căn cứ lời khai của đối tượng Nông Xuân T cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được. Ngày 23/6/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An, Cao Bằng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Đàm Hải T2, sinh năm 1977; trú tại: tổ 4, phường NX, TP Cao Bằng, Cao Bằng. Quá trình khám xét Đàm Hải T2 tự giác giao nộp 02 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng, thu giữ trên bàn trong phòng ngủ của T2 01 gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng (theo lời khai của T2 chất bột màu trắng trong 03 gói nhỏ trên là Heroine của T2). Tổ công tác đã niêm phong 03 gói nhỏ thu giữ trong 01 phong bì được dán kín, có chữ ký của đối tượng và các thành phần tham gia niêm phong và đưa đối tượng cùng các đồ vật, tài liệu khác có liên quan về cơ quan Công an để điều tra, làm rõ.

Tại cơ quan Công an Đàm Hải T2 khai nhận: Nguồn gốc số ma túy bị phát hiện trong quá trình khám xét trên được T2 mua với một người đàn ông tên T3 (không rõ họ và tên đệm) nhà phường HG, TP Cao Bằng, Cao Bằng vào khoảng cuối tháng 5/2024 với số tiền 10.000.000 đồng. Tang vật thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Đàm Hải T2 gồm: 02 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng của Đàm Hải T2 tự giác giao nộp; 01 gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng (theo lời khai của T2 chất bột màu trắng trong 03 gói nhỏ trên là Heroine của T2); 01 điện thoại có chữ VERTU, màu vàng nâu (loại điện thoại bàn phím số) gắn số thuê bao: 0912.127.013 (Điện thoại đã qua sử dụng). Tiến hành cân xác định khối lượng chất ma túy thu giữ khi khám xét của đối tượng Đàm Hải T2 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng có khối lượng: 0,5096 gam (không phẩy năm không chín sáu gam).

Căn cứ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Đàm Hải T2, qua các tài liệu, chứng cứ thu thập được, mở rộng điều tra hồi 22 giờ 05 phút ngày 23/6/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An đã bắt quả tang đối tượng Đặng Quang T3, sinh năm 1984; tạm trú tại: tổ 11, phường Sông Bằng, TP Cao Bằng, Cao Bằng về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm 09 gói dạng cục vụn bên trong có chứa chất bột màu trắng (T3 khai nhận chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine của T3). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong 09 gói nhỏ thu giữ được trong 01 phong bì được dán kín, có chữ ký của đối tượng và các thành phần tham gia niêm phong và đưa đối tượng cùng các đồ vật, tài liệu khác có liên quan về cơ quan Công an để điều tra, làm rõ. Ngày 24/06/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An, Cao Bằng thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Đặng Quang T3 tại tổ 11, phường SB, TP Cao Bằng, Cao Bằng không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại cơ quan Công an Đặng Quang T3 khai nhận: Nguồn gốc số ma túy kê trên được T3 mua với một người đàn ông tên Kiên (SN: 1990; trú tại phường QV, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên). T3 được mua ma túy với Kiên từ năm 2019 (không nhớ cụ thể bao nhiêu lần), lần cuối cùng T3 mua ma túy với Kiên là khoảng đầu tháng 6/2024 (không nhớ ngày cụ thể) với số tiền 30.000.000 đồng. Mục đích T3 mua ma túy là để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng giữa tháng 6/2024 T3 bán ma túy cho T2 nhà ở tổ 4, phường NX, TP Cao Bằng, Cao Bằng với số tiền là 10.000.000 đồng. Tang vật thu giữ trong quá trình bắt quả tang của Đặng Quang T3 gồm: 09 gói dạng cục vụn bên trong có chứa chất bột màu trắng (T3 khai nhận chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine của T3); 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, màn hình cảm ứng, gắn số thuê bao: 0888.330.984 và 0569.408.663 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu xanh, màn hình cảm ứng, gắn số thuê bao: 0866.121.567 (điện thoại đã qua sử dụng). Ngày 24/6/2024 tiến hành cân xác định khối lượng chất ma túy thu giữ của đối tượng Đặng Quang T3 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng có khối lượng: 11,9709 gam (mười một phẩy chín bảy không chín gam).

Ngày 20/6/2024 và ngày 24/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An ra Quyết định trưng cầu giám định số 213, 223, 224 đối với vật chứng vụ án. Tại Kết luận giám định số 378/KL-KTHS ngày 27/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận đối với vật chứng thu giữ của Nông Xuân T: *“02 mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine*. Kết luận giám định số 392/KL-KTHS ngày 30/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận đối với vật chứng thu giữ của Đàm Hải T2: *“Mẫu chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine”*. Kết luận giám định số 391/KL-KTHS ngày 01/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận đối với vật chứng thu giữ của Đặng Quang T3: *“Mẫu chất bột lẫn cục màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine”*.

Quá trình điều tra, Nông Xuân T, Đặng Quang T3 thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Còn Đàm Hải T2 không thành khẩn khai báo, lời khai ban đầu thừa nhận được bán Heroine cho T 03 lần nhưng đến ngày 27/6/2024, T2 thay đổi lời khai chỉ thừa nhận bán Heroine cho T 01 lần vào ngày 09/6/2024 với số tiền 5.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKS.HA, ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Nông Xuân T, Đàm Hải T2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Đặng Quang T3 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nông Xuân T, Đàm Hải T2, Đặng Quang T3 đều khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo T khai được mua ma túy với Đàm Hải T2 03 lần với tổng số tiền là 10.000.000 đồng, khi có được ma túy thì bị cáo chia nhỏ để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời, bị cáo khai được bán cho Đặng Văn Đ 01 lần với số tiền 200.000 đồng, bán cho Lê Hồng H 02 lần, mỗi lần với số tiền 200.000 đồng. Bị cáo Đàm Hải T2 khai nhận được mua ma túy với Đặng Quang T3 01 lần với số tiền 10.000.000 đồng, ngoài ra bị cáo còn mua ma túy với nhiều người khác để mang về sử dụng và bán lại để kiếm lời, bị cáo khai được bán ma túy cho Nông Xuân T 03 lần với tổng số tiền 10.000.000 đồng. Bị cáo Đặng Quang T3 khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là bị cáo đi mua với một người đàn ông tên là K ở thành phố Thái Nguyên với số tiền 30.000.000 đồng, khi có được ma túy thì bị cáo chia nhỏ để sử dụng và bán lại để kiếm lời, bị cáo được bán ma túy cho Đàm Hải T2 01 lần với số tiền là 10.000.000 đồng. Các bị cáo khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An truy tố với các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đàm Thị L vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn xin xét xử vắng mặt bà Lập trình bày: Bản thân có mối quan hệ là vợ của bị cáo Nông Xuân T. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hayate, loại xe tay ga, màu đen, BKS: 11H1-3365 Nông Xuân T sử dụng khi bị bắt quả tang vào ngày 19/6/2024 là tài sản chung của gia đình, được mua lại vào khoảng đầu năm 2024, nguồn gốc số tiền mua xe là từ tiền bán gà của gia đình. Mục đích mua xe về để gia đình phục vụ sinh hoạt đi lại hàng ngày, việc T sử dụng chiếc xe mô tô này để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thì gia đình và bà L không biết nên bà có đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô này để phục vụ cho việc đi lại hàng ngày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Thị H trình bày: Bản thân có mối quan hệ là chị gái ruột của bị cáo Đặng Quang T3. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - Vison, loại xe tay ga, màu trắng, BKS: 11 H1 - 229.06 Đặng Quang T3 sử dụng khi bị bắt quả tang vào ngày 23/6/2024 là tài sản của bà, vào tối ngày 23/6/2024 T3 có mượn xe mô tô kể trên để đi nhưng không nói rõ mục đích đi đâu, làm gì. Việc T3 sử dụng chiếc xe mô tô này để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thì bà Hạnh không biết nên bà có đề nghị được trả lại chiếc xe

mô tô này để phục vụ cho việc đi lại hằng ngày.

Người làm chứng Đặng Văn Đ xác nhận được mua ma túy với bị cáo T 01 lần vào sáng ngày 19/6/2024 với số tiền 200.000 đồng với phương thức là gặp trực tiếp để hỏi mua.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đặng Quang T3, Nông Xuân T, Đàm Hải T2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính:

+ *Đối với bị cáo Đặng Quang T3*: Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 09 năm tù đến 10 năm tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với hình phạt của Bản án số 91/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

+ *Đối với bị cáo Nông Xuân T*: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm p, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm 9 tháng đến 08 năm tù.

+ *Đối với bị cáo Đàm Hải T2*: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Số 391/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Đặng Quang T3 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/6/2024”, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Số 392/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Đàm Hải T2 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Số 378/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Nông Xuân T - Tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng, màn hình bị nứt), số Seri: E286668601C10703663, gấn số thuê bao: 0888.330.984 và 0569.408.633.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng), số IMEI 1: 864415056867398, số IMEI 2: 864415056867380, gấn

số thuê bao: 0866.121.567. Đây là tài sản của bị cáo Đặng Quang T3 đã sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME C3i màu xanh, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng), số IMEI 1: 867470040079433, số IMEI 2: 867470040079425, gắn số thuê bao: 0837.492.425 và 0352.302.361.

- 01 điện thoại nhãn hiệu MASSTEL màu đen, loại bàn phím (đã qua sử dụng), số IMEI 1: 352766246124481, số IMEI 2: 352766246124499, gắn số thuê bao: 0835.003.646. Đây là tài sản của bị cáo Nông Xuân T đã sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động có chữ VERTU màu vàng nâu, loại bàn phím số (đã qua sử dụng), số IMEI: 355715152021208, gắn số thuê bao: 0912.127.013. Đây là tài sản của bị cáo Đàm Hải T2 đã sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước 1/2 giá trị của chiếc 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Hayate màu đen, loại xe tay ga (đã qua sử dụng), gắn biển kiểm soát: 11H1-3365, số khung: RLSCF4EF090104332, số máy: F4A5143212. 1/2 giá trị chiếc xe mô tô còn lại trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đàm Thị L.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, loại xe tay ga (đã qua sử dụng), gắn biển kiểm soát: 11H1-229.06, số khung: RLHJF5831KY093341, số máy: JF86E-2157778.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận, tại lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng quá trình điều tra đã có lời khai và đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trình bày ý kiến nên xét thấy việc vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về việc định tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Đặng Quang T3, Đàm

Hải T2, Nông Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình; lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, qua đó đã xác định được hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Các bị cáo Đặng Quang T3, Đàm Hải T2, Nông Xuân T đều là những người nghiện chất ma túy, để nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, các bị cáo đã mua ma túy vừa để sử dụng, vừa bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Cụ thể: Khoảng giữa tháng 6/2024, bị cáo Đặng Quang T3 đã thực hiện hành vi bán trái phép Heroine cho Đàm Hải T2 01 (một) lần, thu lợi bất chính số tiền 10.000.000 đồng, số Heroine còn lại bị thu giữ có khối lượng là 11,9709 gam (Mười một phẩy chín bảy không chín gam). Trong thời gian từ cuối tháng 5/2024 đến ngày 18/6/2024, bị cáo Đàm Hải T2 đã thực hiện hành vi bán trái phép Heroine cho Nông Xuân T 03 (ba) lần, thu lợi bất chính số tiền 10.000.000 đồng, số Heroine còn lại bị thu giữ có khối lượng là 0,5096 gam (không phẩy năm không chín sáu gam). Trong thời gian từ ngày 14/6/2024 đến ngày 19/6/2024, bị cáo Nông Xuân T đã bán trái phép Heroine cho Lê Hồng Hải 02 (hai) lần, Đặng Văn Đồng 01 (một) lần, thu lợi bất chính số tiền 600.000 đồng, số Heroine còn lại bị thu giữ có khối lượng là 2,9872 gam (Hai phẩy chín tám bảy hai gam).

Heroine là một dạng ma túy độc được gây nghiện, Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích vụ lợi. Từ những nhận định và các chứng cứ nêu trên, đã có đầy đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Đàm Hải T2, Nông Xuân T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên”. Đối với bị cáo Đặng Quang T3, tại Bản án số 91/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đã áp dụng đối với bị cáo tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự “Tái phạm nguy hiểm”, xử phạt bị cáo 11 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo được hoãn thi hành án, trong thời gian hoãn thi hành án thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó hành vi của bị cáo thuộc T hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, đồng thời số Heroine thu giữ đối với bị cáo có khối lượng còn lại là 11,9709 gam (Mười một phẩy chín bảy không chín gam) nên hành vi của bị cáo thuộc T hợp quy định tại điểm i khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đàm Hải T2, Nông Xuân T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Đặng Quang T3 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng

tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với các bị cáo Đàm Hải T2, Nông Xuân T không có tiền án, tiền sự nhưng đều có nhân thân xấu, các bị cáo đều nghiện chất ma túy, bản thân các bị cáo đều từng bị Tòa án kết án, mặc dù đã được xóa án tích, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Đặng Quang T3 có nhân thân xấu, bị cáo có 05 tiền án chưa được xóa án tích, tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” đã được áp dụng là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nông Xuân T, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo là người khuyết tật đặc biệt nặng, trước khi bị bắt được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; Bị cáo có bố đẻ là Nông Quốc Tẩn được nhà nước tặng thưởng huân chương trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Đàm Hải T2, quá trình điều tra lời khai ban đầu của bị cáo thừa nhận được bán ma túy cho Nông Xuân T 03 lần nhưng những lần khai tiếp theo bị cáo không khai nhận được bán ma túy cho Nông Xuân T tổng cộng 03 lần. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận được bán ma túy cho Nông Xuân T 03 lần vào khoảng thời gian cuối tháng 5 năm 2024, ngày 10/6/2024, ngày 18/6/2024, như vậy bị cáo đã thành khẩn khai báo; Bị cáo có bố đẻ là Đàm Hải Du được nhà nước tặng thưởng huân chương trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Đặng Quang T3 trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt chính: Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt thì mới tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo Nông Xuân T và Đàm Hải T2. Đối với bị cáo Đặng Quang T3, cần áp dụng khung hình phạt nghiêm khắc, cao hơn các bị cáo Nông Xuân Tường, Đàm Hải T2 và tổng hợp hình phạt với bản án số 91/2019/HSST ngày 29/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng là có căn cứ.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội này. Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 03 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Số 391/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Đặng Quang T3 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/6/2024”. “Số 392/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Đàm Hải T2 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. “Số 378/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Nông Xuân T”. Đây là đồ vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy

Đối 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng, màn hình bị nứt) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng). Đây là tài sản của bị cáo Đặng Quang T3 đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME C3i màu xanh, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng và 01 điện thoại nhãn hiệu MASSTEL màu đen, loại bàn phím (đã qua sử dụng). Đây là tài sản của bị cáo Nông Xuân T đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước..

- 01 điện thoại di động có chữ VERTU màu vàng nâu, loại bàn phím số (đã qua sử dụng). Đây là tài sản của bị cáo Đàm Hải T2 đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Hayate màu đen, loại xe tay ga (đã qua sử dụng), gắn biển kiểm soát: 11H1-3365, số khung: RLSCF4EF090104332, số máy: F4A5143212. Đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Nông Xuân T và bà Đàm Thị L. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô này vào việc phạm tội, tuy nhiên, bà Lập không biết bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên tịch thu 1/2 giá trị của chiếc xe mô tô để sung ngân sách nhà nước và trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đàm Thị Lập 1/2 giá trị chiếc xe mô tô trên.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, loại xe tay ga (đã qua sử dụng), gắn biển kiểm soát: 11H1-229.06, số khung: RLHJF5831KY093341, số máy: JF86E-2157778. Đây là tài sản của bà Đặng Thị H, bà Hạnh không biết bị cáo T3 sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu Đặng Thị H.

[6] Ngoài ra trong vụ án này, các bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với mục đích vụ lợi, đã được thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy nên cần truy thu sung ngân sách nhà nước đối với các bị cáo với số tiền sau:

- Truy thu số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Đặng Quang T3 bán trái phép chất ma túy mà có.

- Truy thu số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Đàm Hải T2 bán trái phép chất ma túy mà có.

- Truy thu số tiền 600.000 đồng do bị cáo Nông Xuân T bán trái phép chất ma túy mà có.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với các tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án: Đặng Quang T3 khai nhận nguồn gốc số ma túy bị bắt quả tang vào ngày 23/6/2024 là mua với một người tên Kiên vào khoảng đầu tháng 6/2024 (không nhớ ngày cụ thể) với số tiền 30.000.000 đồng. Tuy nhiên, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh với Công an phường QV, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên, qua xác minh không xác định được người nào tên Kiên có thông tin, đặc điểm như T3 khai nhận. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An, Cao Bằng không đủ căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

- Đối với các đối tượng: Đặng Văn Đ, Lê Hồng H là các đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy với Nông Xuân T để sử dụng cho bản thân không nhằm mục đích mua bán. Do vậy không đủ cơ sở pháp lý để truy cứu trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào khoản 1, điều 23, nghị định số: 144/2021/NĐ - CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; PCCC; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình là có căn cứ

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án thì các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Quang T3.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm p, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Xuân T.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đàm Hải T2

Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Các bị cáo Nông Xuân T, Đàm Hải T2, Đặng Quang T3 đều phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nông Xuân T 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày tạm giữ, ngày 19/6/2024.

Xử phạt bị cáo Đàm Hải T2 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày tạm giữ, ngày 23/6/2024.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang T3 09 (Chín) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 11 (Mười một) năm tù tại Bản án số 91/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày tạm giữ, ngày 23/6/2024. Thời gian chấp hành hình phạt tù được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2019 đến ngày 09/5/2019 tại Bản án số 91/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

3. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Số 391/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Đặng Quang T3 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/6/2024”, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Số 392/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Đàm Hải T2 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Số 378/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Nông Xuân T - Tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng, màn hình bị nứt), số Seri: E286668601C10703663, gắn số thuê bao: 0888.330.984 và 0569.408.633. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng), số IMEI 1: 864415056867398, số IMEI2: 864415056867380, gắn số thuê bao: 0866.121.567 đựng trong 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Đặng Quang T3 SN: 1984; HKTT: Tổ 4, phường HG, TP Cao Bằng, Cao Bằng. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy bị bắt ngày 23/6/2024”, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An.

Tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME C3i màu xanh, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng), số IMEI 1: 867470040079433, số IMEI 2: 867470040079425, gắn số thuê bao: 0837.492.425 và 0352.302.361; 01 điện thoại nhãn hiệu MASSTEL màu đen, loại bàn phím (đã qua sử dụng), số IMEI 1: 352766246124481, số IMEI 2: 352766246124499, gắn số thuê bao: 0835.003.646 đựng trong 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “02 điện thoại di động bị tạm giữ của Nông Xuân T bị bắt ngày 19/6/2024”, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An.

Tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có chữ VERTU màu vàng nâu, loại bàn phím số (đã qua sử dụng), số IMEI: 355715152021208, gắn số thuê bao: 0912.127.013 đựng trong 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “01 điện thoại di động bị tạm giữ của Đàm Hải T2 bị bắt ngày 23/6/2024”, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An.

Tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước ½ giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Hayate màu đen, loại xe tay ga (đã qua sử dụng), gắn biển kiểm soát: 11H1-3365, số khung: RLSCF4EF090104332, số máy: F4A5143212. ½ giá trị còn lại trả lại cho bà Đàm Thị L, địa chỉ: Xóm KĐ, xã LC, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại cho bà Đặng Thị H, sinh năm 1981, địa chỉ: Tổ 4, phường HG, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, loại xe tay ga (đã qua sử dụng), gắn biển kiểm soát: 11H1-229.06, số khung: RLHJF5831KY093341, số máy: JF86E-2157778.

(Vật chứng hiện nay đang được bảo quản tại Chi cục THADS huyện Hòa An theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 03 ngày 04/12/2024).

- Truy thu đối với bị cáo Đặng Quang T3 số tiền 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Truy thu đối với bị cáo Đàm Hải T2 số tiền 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Truy thu đối với bị cáo Nông Xuân T số tiền 600.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nông Xuân T, Đàm Hải T2, Đặng Quang T3 mỗi bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Bằng Nguyễn Thị Út

Lục Thanh Hải

